



BẢN TIN **PHÁP LUẬT**  
Số 02/2017

nh**quang**&associates

**Hà Nội:**

Biệt thự B23,  
Trung Hòa-Nhân Chính,  
Phố Nguyễn Thị Định,  
Quận Thanh Xuân, Hà Nội  
ĐT: 84 4 35376939  
Fax: 84 4 35376941

**Thành phố Hồ Chí Minh:**

Lầu 1, Toà nhà Harmony,  
Số 47-49-51,  
Đường Phùng Khắc Khoan,  
Phường Đa Kao, Quận 1,  
TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 84 8 38226290  
Fax : 84 8 38226290

E: [quang@nhquang.com](mailto:quang@nhquang.com)

W: [www.nhquang.com](http://www.nhquang.com)

**MỤC LỤC**

PHẦN I – NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH.....	2
PHẦN II – TIN TIÊU ĐIỂM .....	5
PHẦN III – DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH.....	10

## PHẦN I NHẬN ĐỊNH CHÍNH SÁCH



### **QUY TẮC XUẤT XỨ HÀNG HÓA TRONG HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA ASEAN**

*Luật sư Đỗ Hoàng Phúc<sup>1</sup>*

**H**iệp định Thương mại Hàng hoá ASEAN (ATIGA) được ký vào tháng 2/2009 và có hiệu lực từ ngày 17/5/2010, tiền thân là Hiệp định Ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT/AFTA) ký năm 1992. ATIGA là hiệp định toàn diện đầu tiên của ASEAN điều chỉnh toàn bộ thương mại hàng hóa trong nội khối và được xây dựng trên cơ sở tổng hợp các cam kết cắt giảm/loại bỏ thuế quan đã được thống nhất trong CEPT/AFTA cùng các hiệp định, nghị định thư có liên quan. Trong số này, Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự xin gửi tới Quý vị bài viết liên quan đến những vấn đề cơ bản của quy tắc xuất xứ trong ATIGA, một yếu tố then chốt để giúp các doanh nghiệp có thể tiếp cận và khai thác được những lợi ích và ưu đãi của Hiệp định này.

#### **Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong ATIGA**

Quy tắc xuất xứ trong ATIGA được hiểu là: các sản phẩm xuất khẩu giữa các thành viên ATIGA đều phải có xuất xứ từ khu vực ASEAN để được hưởng các ưu đãi về thuế suất<sup>2</sup>. Nói cách khác, quy tắc xuất xứ được thiết kế nhằm xác định đảm bảo rằng những lợi ích mà ATIGA đem lại chỉ dành riêng cho những nước thành viên. Đây cũng chính là nội dung cốt lõi trong nhiều Hiệp định Thương mại tự do<sup>3</sup>.

Một hàng hóa được coi là có xuất xứ từ khu vực ASEAN nếu đáp ứng một trong các tiêu chí dưới đây<sup>4</sup>:

*Thứ nhất*, hàng hóa có xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ trong khu vực ASEAN. Theo tiêu chí này, các sản phẩm

như nông sản, thủy sản nuôi trồng hay cá đánh bắt được trên những con tàu của các nước thành viên sẽ được coi là có xuất xứ nội khối và hội tụ đủ các điều kiện để nhận được mức ưu đãi thuế quan. Tương tự các FTA khác, ATIGA cũng liệt kê các trường hợp hàng hóa được coi là có xuất xứ thuần túy (chủ yếu là nông, lâm, thủy, hải sản và khoáng sản);

*Thứ hai*, hàng hóa không có xuất xứ thuần túy hoặc không được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của một nước thành viên xuất khẩu nhưng đáp ứng tiêu chí về hàm lượng giá trị khu vực, tiêu chí chuyển đổi mã số hàng hoá hoặc tiêu chí mặt hàng cụ thể, ... ATIGA quy định rằng người xuất khẩu được quyết định sử dụng một trong

các tiêu chí này để xác định xuất xứ hàng hóa. Cụ thể như sau:

- (i) Tiêu chí hàm lượng giá trị khu vực<sup>5</sup> (“Hàm lượng giá trị ASEAN” hoặc “RVC”): RVC không dưới 40% được tính toán theo phương thức trực tiếp hoặc phương thức gián tiếp<sup>6</sup>;
- (ii) Tiêu chí chuyển đổi mã hàng hóa (“CTC”): tất cả nguyên vật liệu không có xuất xứ từ ASEAN được sử dụng để sản xuất ra hàng hóa trải qua quá trình chuyển đổi mã số hàng hóa (“CTC”) ở cấp bốn số<sup>7</sup>. Điều này có nghĩa là mã số hàng hóa (mã HS 04 số theo biểu thuế) của sản phẩm cuối cùng phải khác so với mã số của nguyên vật liệu đầu vào nhập khẩu.
- (iii) Tiêu chí từng mặt hàng cụ thể<sup>8</sup>: Theo quy tắc này, hàng hóa nào thỏa mãn được điều kiện về xuất xứ áp dụng riêng cho hàng hóa đó như chủng loại và tỷ trọng nguyên vật liệu không có xuất xứ từ ASEAN được sử dụng để sản xuất ra hàng hóa đó (hoặc những nguyên vật liệu này đã được gia công đáng kể để, về cơ bản, trở thành “hàng hóa ASEAN”) thì cũng sẽ được coi là hàng hóa có xuất xứ từ ASEAN<sup>9</sup>.

Quy tắc cụ thể mặt hàng cho phép lựa chọn giữa các tiêu chí RVC, CTC, công đoạn gia công, chế biến cụ thể (“SP”), hoặc kết hợp giữa các tiêu chí nêu trên<sup>10</sup>.

Bên cạnh các tiêu chí xuất xứ chính đã liệt kê ở trên, ATIGA còn có những quy định chi tiết khác để giúp xác định được một hàng hóa có xuất xứ tại các quốc gia thành viên hay không. Điển hình là quy định về nguyên tắc cộng gộp xuất xứ trong ATIGA<sup>11</sup>: hàng hóa sản xuất nội khối mà có xuất xứ nguyên liệu từ các quốc gia thành viên trong ATIGA thì cũng được coi là

“hàng hóa ASEAN” và được hưởng ưu đãi thuế quan. Nguyên tắc cộng gộp khi tính hàm lượng khu vực có tác dụng khuyến khích các doanh nghiệp trong tổ chức chuỗi sản xuất và cung ứng nội khối thay vì sản xuất tại và sử dụng nguyên vật liệu được cung cấp từ bên ngoài khối. Trong bối cảnh sản xuất theo chuỗi cung ứng, với các nguyên liệu từ các công đoạn diễn ra ở nhiều nước trên thế giới như hiện nay thì việc áp dụng nguyên tắc cộng gộp xuất xứ sẽ là phổ biến và tạo thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp.

Liên quan đến vấn đề cộng gộp, quy tắc xuất xứ trong ATIGA có quy định cộng gộp từng phần với ngưỡng giá trị 20%<sup>12</sup>. Quy định này được đưa ra nhằm tạo thuận lợi cho việc tận dụng tối đa các phần nguyên liệu có xuất xứ được sử dụng.

Tại Việt Nam, để nội luật hóa những cam kết quốc tế, đồng thời hướng dẫn doanh nghiệp Việt Nam về việc áp dụng các quy tắc xuất xứ trong ATIGA, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 22/2016/TT-BC ngày 03/10/2016 thực hiện Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (“Thông tư 22/2016/TT-BCT”). Theo đó, Thông tư này ban hành các Phụ lục dựa trên các Phụ lục liên quan đến xuất xứ hàng hóa của ATIGA<sup>13</sup>. Đối với việc tính toán tỷ lệ hàm lượng giá trị khu vực<sup>14</sup>, Việt Nam áp dụng công thức tính gián tiếp để xác định xuất xứ cho hàng hóa xuất khẩu theo ATIGA. Nhìn chung, Thông tư 22/2016/TT-BCT ghi nhận lại từ những cam kết của các Quốc gia Thành viên nói chung và Việt Nam nói riêng khi tham gia ATIGA, do vậy, nội dung Thông tư được đánh giá là tương thích với nội dung của Hiệp định này.

### **Thủ tục chứng nhận xuất xứ hàng hóa:**

Chương Xuất xứ trong ATIGA đã quy định rõ một quy trình đơn giản và minh bạch được áp dụng trong toàn khối để chứng minh xuất xứ của hàng hóa để tạo cơ sở cho

các nhà nhập khẩu được hưởng ưu đãi thuế quan. Ngoài ra, các nước ASEAN đang hướng tới việc áp dụng cơ chế Tự chứng nhận xuất xứ, cho phép nhà xuất khẩu được tự chứng nhận xuất xứ mà không cần phải thông qua một cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu. Hiện đã có hai dự án thí điểm về Tự chứng nhận xuất xứ đang được các nước ASEAN thực hiện, cụ thể, các nhà xuất khẩu đủ điều kiện sẽ được tự chứng nhận xuất xứ trên hóa đơn thương mại cho hàng xuất khẩu. Tại Việt Nam, cơ chế thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa được thực hiện theo Thông tư số 28/2015/TT-BCT ngày 20/8/2015 về việc quy định việc thực hiện thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN.

Tổng quát lại, trên khía cạnh thương mại, việc tận dụng ATIGA luôn có lợi cho các doanh nghiệp, đặc biệt là trong trường hợp mức thuế suất thông thường đối với hàng hóa cao hơn đáng kể so với mức thuế suất ATIGA ưu đãi.

Quý vị có thể liên hệ với chúng tôi để nhận được những tư vấn chi tiết hơn đối với việc thực hiện thủ tục chứng nhận hàng hóa cũng như những tư vấn về việc đảm bảo nguồn gốc xuất xứ sản phẩm theo ATIGA.

Doanh nghiệp cần nhắc có kế hoạch đáp ứng các yêu cầu xuất xứ nhằm giảm thiểu các vấn đề về không tuân thủ hiệp định cũng như tránh những rắc rối không đáng có với cơ quan hải quan để tận dụng các ưu đãi ATIGA.

Theo đó, doanh nghiệp nên:

- (i) Tìm hiểu rõ thông tin về thị trường xuất khẩu và cách thức tận dụng các ưu đãi về thuế quan trong ATIGA;
- (ii) Từng bước thay đổi mô hình quản trị truyền thống theo các tiêu chuẩn quốc tế như ISO;
- (iii) Hệ thống và lưu trữ chứng từ sổ sách kế toán đáp ứng các tiêu chuẩn của nước nhập khẩu khi cần kiểm tra và xác minh;
- (iv) Thực hiện quản lý và sử dụng lao động theo tiêu chuẩn quốc tế;
- (v) Xây dựng các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất./.

*Lưu ý: Tất cả các ý kiến, nhận định và quy định được trích dẫn trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi đó là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, văn bản pháp luật được dẫn chiếu có thể đã hết hiệu lực hoặc đã được sửa đổi, bổ sung tại thời điểm Quý khách hàng tham khảo bài viết cho các tình huống phát sinh trên thực tế. Do vậy, để có được ý kiến pháp lý cho từng trường hợp một cách chính xác nhất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.*

## PHẦN II

### TIN TIÊU ĐIỂM



# **L**ao động

## Điều chỉnh tiền lương, thu nhập tháng đã đóng BHXH năm 2017

**Tên văn bản: Thông tư 42/2016/TT-BLĐTBXH quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội**

**Một số nội dung cần lưu ý:**

- Tiền lương tháng đã đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) đối với người lao động đang tham gia BHXH hoặc đang bảo lưu thời gian tham gia BHXH; có thời gian đóng BHXH theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động (NSDLD) quyết định điều chỉnh như sau:

Tiền lương tháng đóng BHXH sau điều chỉnh của từng năm = Tổng tiền lương tháng đóng BHXH theo chế độ tiền lương do NSDLD quyết định của từng năm X Mức điều chỉnh tiền lương đã đóng BHXH của năm tương ứng.

- Thu nhập tháng đã đóng BHXH đối với người tham gia BHXH tự nguyện hưởng lương hưu, trợ cấp một lần khi nghỉ hưu, BHXH một lần hoặc chết mà thân nhân được hưởng trợ cấp tuất một lần từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 được điều chỉnh:

Thu nhập tháng đóng BHXH tự nguyện sau điều chỉnh của từng năm = Tổng thu nhập tháng đóng BHXH của từng năm X Mức điều chỉnh thu nhập tháng đã đóng BHXH của năm tương ứng.

(Mức điều chỉnh của năm 2017 tại 02 trường hợp trên là 1,00)

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 11/02/2017.

# **T**hương mại

## Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

**Tên văn bản: Quy tắc tố tụng trọng tài năm 2017 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)**

### **Một số nội dung cần lưu ý:**

Vào ngày 03/02/2017, (VIAC) chính thức phát hành Quy tắc tố tụng trọng tài 2017. Theo đó, một số nội dung sửa đổi nổi bật bao gồm:

- Điều 6:

Các yêu cầu khởi kiện phát sinh từ hoặc liên quan đến nhiều hơn một hợp đồng có thể được gộp trong một Đơn khởi kiện để được giải quyết trong một vụ tranh chấp cho dù các yêu cầu đó được lập trên cơ sở một hoặc nhiều thỏa thuận trọng tài.

- Điều 15:

VIAC có thể đưa ra quyết định gộp nhiều vụ tranh chấp vào một vụ tranh chấp sau khi cân nhắc các yếu tố có liên quan và theo sự thỏa thuận của các bên. Các vụ tranh chấp sẽ được gộp vào vụ tranh chấp có tố tụng trọng tài bắt đầu đầu tiên trừ khi các bên có thỏa thuận khác.

- Điều 37:

Thủ tục rút gọn sẽ được áp dụng nếu các bên có thỏa thuận. Theo đó, khi áp dụng thủ tục rút gọn, Hội đồng trọng tài sẽ gồm 01 trọng tài viên duy nhất (trừ khi các bên có thỏa thuận khác) và VIAC hoặc Hội đồng trọng tài có thể rút ngắn bất kỳ thời hạn nào được quy định trong quy tắc Trọng tài 2017. Ngoài ra, Hội đồng trọng tài căn cứ vào tài liệu và chứng cứ hiện có để tiến hành phiên họp giải quyết tranh chấp mà không cần sự có mặt của các bên, trừ khi có sự phản đối của một bên. Hội đồng trọng tài có thể tiến hành phiên họp giải quyết vụ việc tranh chấp bằng hình thức thông qua điện thoại hoặc video hoặc hình thức thích hợp khác, trừ khi có sự phản đối của một bên.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 01/03/2017.

# **T**ài chính – ngân hàng Hướng dẫn hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa

**Tên văn bản: Thông tư 40/2016/TT-NHNN quy định hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa của ngân hàng thương mại**

## **Một số nội dung cần lưu ý:**

Trên thị trường không tập trung, các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được cung ứng các sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa sau:

- Hợp đồng hoán đổi giá cả hàng hóa;
- Hợp đồng không tiêu chuẩn về quyền chọn mua/quyền chọn bán giá cả hàng hóa;
- Hợp đồng không tiêu chuẩn về quyền chọn giá cả hàng hóa kết hợp trần sàn.

Các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài sẽ được cung cấp các sản phẩm sau thông qua Sàn giao dịch hàng hóa ở nước ngoài:

- Hợp đồng tương lai giá cả hàng hóa;
- Hợp đồng tiêu chuẩn về quyền chọn mua/quyền chọn bán giá cả hàng hóa.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 01/03/2017.

# **Đ**ầu tư **Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng cho người nước ngoài: Vốn điều lệ 200 tỷ đồng**

**Tên văn bản: Nghị định 175/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều quy định tại Nghị định số 86/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài**

## **Một số nội dung cần lưu ý:**

Bổ sung quy định doanh nghiệp phải có vốn điều lệ tối thiểu là 200 tỷ đồng mới được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

- Những doanh nghiệp sau vẫn được tiếp tục kinh doanh nếu:
  - Trước ngày 15/02/2017, đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc đăng ký doanh nghiệp, trong đó có hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng; hoặc
  - Có văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép kinh doanh.
- Doanh nghiệp không phải nộp Báo cáo tài chính năm tài chính liền kề trước năm doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được kiểm toán.

**Thời điểm có hiệu lực:** Ngày 15/02/2017.



# **T**huế Điều kiện để được mua hàng miễn thuế

**Tên văn bản: Nghị định 167/2016/NĐ-CP về kinh doanh hàng miễn thuế**

**Một số nội dung cần lưu ý:**

Quy định điều kiện để được mua hàng miễn thuế đối với từng loại đối tượng như:

- Người xuất cảnh, quá cảnh qua các cửa khẩu đường bộ, đường hàng không quốc tế sau khi hoàn thành thủ tục xuất cảnh, quá cảnh được mua hàng tại các cửa hàng miễn thuế nằm trong khu vực cách ly;
- Người chờ xuất cảnh mua hàng tại cửa hàng miễn thuế trong nội địa (hàng hóa được nhận tại cửa khẩu xuất cảnh);
- Người nhập cảnh được mua hàng tại cửa hàng miễn thuế đặt tại khu vực hạn chế của cảng hàng không dân dụng quốc tế ngay sau khi hoàn thành các thủ tục nhập cảnh (không được mua khi đã ra khỏi khu vực hạn chế);
- Hành khách trên các chuyến bay quốc tế đến Việt Nam, hành khách trên các chuyến bay quốc tế xuất cảnh từ Việt Nam được mua hàng trên tàu bay.

**Thời điểm có hiệu lực: 15/02/2017.**

**PHẦN III**  
**DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH**



**DANH MỤC VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH**  
**TỪ NGÀY 01/02/2017 ĐẾN NGÀY 28/02/2017**

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành
1.	Quyết định 186/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo	10/02/2017
2.	Quyết định 48/QĐ-BCĐDADNCT của Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án và doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành công thương về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án và doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành công thương	09/02/2017
3.	Quyết định 204/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc ban hành Đề cương hướng dẫn kiểm toán việc quản lý và sử dụng đất khu đô thị	08/02/2017
4.	Chỉ thị 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác thi hành án dân sự	06/02/2017
5.	Quyết định 252/QĐ-BNN-TCCB của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định 2185/QĐ-TTg về Kế hoạch tổng thể triển khai Cơ chế một cửa ASEAN và Cơ chế một cửa quốc gia giai đoạn 2016-2020	03/02/2017
6.	Quyết định 132/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thành lập Hiệp hội công chứng viên Việt Nam	02/02/2017
7.	Quyết định 320/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc công bố Cảng thủy nội địa 324 được tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	25/01/2017
8.	Quyết định 149/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục Bảng giá tính lệ phí trước bạ ô tô, xe máy ban hành kèm theo Thông tư 304/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	24/01/2017
9.	Quyết định 88/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	20/01/2017
10.	Nghị định 03/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc kinh doanh casino	16/01/2017

11.	Quyết định 60/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	16/01/2017
-----	--	------------

<sup>1</sup> LLB. Tư vấn trong các lĩnh vực: luật doanh nghiệp, luật đầu tư, luật lao động, xuất nhập cảnh.

<sup>2</sup> Theo ATIGA, Điều 19.1 và 19.2, các Quốc gia Thành viên thực hiện cắt giảm và/hoặc xóa bỏ thuế nhập khẩu như lộ trình đã cam kết tại Phụ lục 2 của ATIGA. Hầu hết các mặt hàng nhập khẩu trong nội khối ASEAN sẽ được hưởng ưu đãi thuế quan 0%. Chi tiết về lộ trình giảm thuế của các Quốc gia Thành viên quy định tại Phụ lục 2 đính kèm ATIGA

<sup>3</sup> Quy tắc xuất xứ được quy định tại một số FTA như sau: Chương 3 của Hiệp định Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc (VKFTA), Phụ lục 3 của Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản (AJCEP), Chương 3 của Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Australia/New Zealand (AANZFTA).

<sup>4</sup> ATIGA, Điều 26

<sup>5</sup> ATIGA, Mục 28.1(a)(i)

<sup>6</sup> Công thức tính Hàm lượng giá trị khu vực quy định tại Điều 29 của ATIGA

<sup>7</sup> ATIGA, Mục 28.1(a)(ii)

<sup>8</sup> ATIGA, Khoản 28.2(a)

<sup>9</sup> Các quy định đối với sản phẩm cụ thể được nêu tại Phụ lục 3 của ATIGA

<sup>10</sup> ATIGA, Khoản 28.2(b)

<sup>11</sup> ATIGA, Điều 30

<sup>12</sup> ATIGA, Điều 30.2

<sup>13</sup> Quy tắc xuất xứ (Phụ lục I); Quy tắc cụ thể mặt hàng (Phụ lục II); Tiêu chí chuyển đổi cơ bản đối với sản phẩm dệt may (Phụ lục III); Danh mục các mặt hàng công nghệ thông tin (ITA) (Phụ lục IV); Các nguyên tắc và hướng dẫn tính hàm lượng giá trị khu vực<sup>13</sup> (Phụ lục V); Hướng dẫn về cộng gộp từng phần (Phụ lục VI); Cấp và kiểm tra C/O (Phụ lục VII); Mẫu C/O mẫu D (Phụ lục VIII); Hướng dẫn kê khai C/O (Phụ lục IX); Danh mục các Tổ chức cấp C/O (Phụ lục X).

<sup>14</sup> Theo ATIGA, Điều 29.3, các Quốc gia Thành viên sẽ quyết định và duy trì một phương pháp tính hàm lượng giá trị khu vực (trực tiếp hoặc gián tiếp).